

Số: /BC-STP Lâm Đồng, ngày tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO
Sơ kết 05 năm thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng

Thực hiện Thực hiện Văn bản số 1992/KH-TTCT ngày 25/9/2024 Thanh tra Chính phủ và Văn bản số 8198/UBND-NC ngày 30/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc sơ kết 05 năm thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng; Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN), cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công tác rà soát, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật; pháp chế; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; hộ tịch; quốc tịch; chứng thực; nuôi con nuôi; lý lịch tư pháp; bồi thường nhà nước; trợ giúp pháp lý; luật sư; tư vấn pháp luật; công chứng; giám định tư pháp; bán đấu giá tài sản; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; công tác tư pháp khác và các dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật.

Đảng ủy, Lãnh đạo Sở đã quan tâm quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước về PCTN đến toàn thể đảng viên, công chức, viên chức và người lao động của Sở để biết và thực hiện; trên cơ sở được quán triệt các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở chủ động tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các giải pháp phòng, ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PCTN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật pháp luật PCTN

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai Luật PCTN và văn bản hướng dẫn thi hành Luật

Lãnh đạo Sở quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về phòng ngừa tham nhũng theo quy định của pháp luật; thường xuyên rà soát, tự kiểm tra và thực hiện nghiêm chỉ đạo của cơ quan cấp trên cụ thể như sau:

- Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu Cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý

những phản ánh, kiến nghị của dân; Quyết định số 1695-QĐ/TU ngày 17/7/2019 của Tỉnh ủy Lâm Đồng ban hành Quy chế tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

- Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

- Chương trình công tác năm 2019 số 215-CTr/BCĐTW ngày 01/02/2019 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN; Công văn số 2873/UBND-NC ngày 16/5/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng v/v thực hiện chương trình công tác năm 2019 của Ban Chỉ đạo TW về phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 3469/KH-UBND ngày 10/6/2019 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng về việc thực hiện Chương trình công tác năm 2019 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Văn bản số 4010-CV/BNCTW ngày 22/5/2019 của Ban Nội chính Trung ương về triển khai Kế hoạch sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.

- Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Công văn số 4349/UBND-NC ngày 16/7/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc thi hành Nghị định số Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN.

- Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 21/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật PCTN; Kế hoạch số 1200/KH-UBND ngày 07/02/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng triển khai Luật PCTN trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Kế hoạch số 217/KH-TTr ngày 25/3/2019 của Thanh tra tỉnh Lâm Đồng về việc triển khai thi hành Luật PCTN.

- Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kế hoạch số 5006/KH-UBND ngày 12/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 5838/UBND-NC ngày 11/9/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc rà soát việc tổ chức đường dây nóng và hộp thư điện tử để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp.

- Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Công văn số 4101/UBND-NC ngày 04/7/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng về

việc tăng cường công tác phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.

- Kế hoạch số 5823/KH-UBND ngày 16/8/2021 về thực hiện Đề án “*Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước*”;

- Văn bản số 8649/UBND-NC ngày 11/11/2022 về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác đánh giá PCTN;

- Kế hoạch số 5436/KH-UBND ngày 02/8/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 04 - CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế trên địa bàn; các kế hoạch chuyên đề về công tác PCTN, tiêu cực trên địa bàn tỉnh...

Ngoài các văn bản nêu trên, Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN và ban hành các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện¹

Phát huy vai trò của các Đoàn thể và tổ chức trong cơ quan như Công đoàn, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Luật gia, Ban thanh tra nhân dân... để giáo dục, phòng ngừa, giám sát, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho đoàn viên, hội viên, công chức, viên chức trong ngành.

Ngoài ra cử công chức tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác PCTN (Quyết định số 128/QĐ-STP ngày 11/11/2022 về việc cử công chức đi học lớp bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn khóa 06/2022).

1.2. Việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về PCTN theo thẩm quyền

Triển khai nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản đề tổ chức triển khai việc hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 theo quy định; trên cơ sở kết quả do các sở, ban, ngành hệ thống hóa theo ngành, lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị gửi về; đồng thời để đảm bảo tính chính xác, đầy đủ, Sở Tư pháp

¹ Kế hoạch số 20/KH-STP ngày 05/6/2019 về triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2019; Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng số 09a/KH-STP ngày 18/02/2020; Kế hoạch số 05/KH-STP ngày 29/01/2021 về công tác phòng chống tham nhũng năm 2021; Kế hoạch số 08/KH-STP ngày 14/02/2022 về công tác Phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 19/KH-STP ngày 08/03/2023 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 ; Kế hoạch số 11/KH-STP về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024.

đã tổng hợp, kiểm tra lại, lập các Danh mục văn bản QPPL theo quy định và đề nghị các sở, ban, ngành, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh có ý kiến thống nhất trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND tỉnh trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023 (*Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 23/02/2024*);

Thực hiện khoản 1 Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/05/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-Cp, hàng năm Sở Tư pháp đều tham mưu Ủy ban tỉnh ban hành xem xét ký Quyết định công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng;

Sở cũng đã ban hành Kế hoạch số 34/KH-STP ngày 04/6/2024 về thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024.

Ngoài ra, Sở đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 714/QĐ-TTg ngày 26/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án (*Kế hoạch số 7350/KH-UBND ngày 29/8/2024*).

1.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN

Sở Tư pháp là Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, hàng năm đều tham mưu trình UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành các Kế hoạch về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã chuẩn tiếp cận pháp luật và xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật, trong đó có nội dung triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành: Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 18/7/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp, Chỉ thị số 25 -CT/TU ngày 06/02/2023 của Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác PCTN, tiêu cực năm 2023 trên địa bàn tỉnh...

Thông qua các buổi sinh hoạt pháp luật hàng tuần (sáng thứ Hai), sinh hoạt Đảng bộ, Chi bộ định kỳ và các cuộc họp, hội nghị của cơ quan, đơn vị và đăng các văn bản về PCTN trên trang website của Sở; lồng ghép tuyên truyền về PCTN tại Hội nghị, tọa đàm phổ biến, giáo dục pháp luật, tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Các biện pháp phòng ngừa được triển khai đồng bộ, đầy đủ theo quy định, gắn với việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí*

Minh”, vì vậy nhận thức trong công chức, viên chức, người lao động về vai trò, trách nhiệm và nhiệm vụ của mình trong công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong ngành được nâng cao. Qua đó, nâng cao nhận thức và vai trò của đảng viên, công chức, viên chức về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong công tác PCTN.

1.4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong công tác PCTN

- Năm 2019: Thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2019 được Giám đốc Sở phê duyệt tại Quyết định số 166/QĐ-STP ngày 10/12/2018 triển khai và hoàn thành 01 cuộc thanh tra trách nhiệm Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh trong việc triển khai thực hiện công tác PCTN, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại đơn vị (*Quyết định số 169/QĐ-STP ngày 07/10/2019 - Kết luận số 60/KL-STP ngày 26/11/2019*)

- Năm 2020: Thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2020 được giám đốc Sở phê duyệt tại Quyết định số 196/QĐ-STP ngày 04/12/2019, triển khai và hoàn thành 01 cuộc thanh tra trách nhiệm đối với Trưởng phòng Công chứng số 3 trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Năm 2021: Thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2021 được giám đốc Sở phê duyệt tại Quyết định số 157/QĐ-STP ngày 03/12/2020, triển khai và hoàn thành 01 cuộc thanh tra trách nhiệm Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng về việc thực hiện các quy định pháp luật về PCTN, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại đơn vị (*Kết luận số 57/KL-STP ngày 10/11/2021*)

- Năm 2022: Thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2022 được giám đốc Sở phê duyệt tại Quyết định số 179/QĐ-STP ngày 07/12/2021, triển khai và hoàn thành 01 cuộc thanh tra trách nhiệm đối với Trưởng phòng công chứng số 4 trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao (*Quyết định số 123/QĐ-STP ngày 27/10/2022 - Kết luận số 100/KL-STP ngày 26/12/2022*);

- Năm 2023: Thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2023 được Giám đốc Sở phê duyệt tại Quyết định số 139/QĐ-STP ngày 05/12/2022, triển khai và hoàn thành 01 cuộc thanh tra đối với Trưởng phòng Công chứng số 3 trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao (*Quyết định số 27/QĐ-STP ngày 21/03/2023 - Kết luận số 39/KL-TTr ngày 26/4/2023 của Giám đốc Sở Tư pháp*). Triển khai và hoàn thành 01 cuộc thanh tra trách nhiệm đối với Giám đốc trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng về việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (*Quyết định số 02/QĐ-TTr ngày 25/8/2023 và Kết luận số 01/KL-TTr ngày 16/10/2023 của Chánh thanh tra Sở*)

Năm 2024: thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2024 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 04/01/2024, Thanh tra Sở Tư pháp triển khai và hoàn thành 01 cuộc thanh tra hành chính đối với Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý về thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, tiêu

cực; tiếp công dân và việc chấp hành công vụ (*Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 31/5/2024 - Kết luận số 01/KL-TTr ngày 08/7/2024*).

Qua hoạt động thanh tra, giám sát, tự kiểm tra nội bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN, Sở Tư pháp chưa phát hiện trường hợp nào có hành vi vi phạm liên quan đến tham nhũng, lãng phí trong hoạt động của cơ quan.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1 Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan

Sở Tư pháp đã công bố số điện thoại, địa chỉ Email, niêm yết lịch tiếp công dân định kỳ của Giám đốc Sở theo quy định. Thực hiện niêm yết công khai, đầy đủ các thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ và đồng thời cập nhật song song trên trang Thông tin điện tử của Sở Tư pháp: <http://stp.lamdong.gov.vn/>. Qua đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện thủ tục hành chính, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, đồng thời là cơ sở, điều kiện để người dân thực hiện quyền giám sát quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đối với công chức nhà nước.

Công khai các quyết định, kết luận, báo cáo... liên quan đến hoạt động của Sở trên trang thông tin điện tử của Sở và hệ thống Egov của Sở.

Công khai minh bạch việc quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ: Sở không nhận được khoản hỗ trợ, viện trợ nào.

Trong hoạt động giải quyết các công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân: Sở Tư pháp đã công khai trên trang thông tin điện tử của Sở <http://stp.lamdong.gov.vn/> và hệ thống Egov của Sở.

Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng: Quyết định thanh tra, Kết luận thanh tra, Kế hoạch phòng chống tham nhũng... được công khai trên hệ thống Egov trên Trang thông tin điện tử của Sở và thực hiện niêm yết theo quy định.

Công khai, hướng dẫn các thủ tục hành chính: Sở Tư pháp đã thực hiện công khai, hướng dẫn các thủ tục hành chính trong các lĩnh vực Bổ trợ Tư pháp, Hành chính Tư pháp, Phổ biến, giáo dục pháp luật... tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh, theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ cải cách hành chính, đồng thời công khai trên trang thông tin điện tử của Sở <http://stp.lamdong.gov.vn/> và hệ thống Egov của Sở.

Công khai minh bạch trong công tác tổ chức - cán bộ: Sở Tư pháp đã xây dựng kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức, người có chức vụ, quyền hạn thuộc Sở Tư pháp; Quy chế đánh giá, xếp loại chất

lượng đối với công chức, viên chức của Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (*Quyết định số 131/QĐ-STP ngày 17/11/2022*); quyết định nâng lương, học tập... công khai trên trang thông tin điện tử của Sở và hệ thống Egov của Sở.

2.2. Xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Trong hoạt động chỉ đạo, điều hành Lãnh đạo Sở đã thường xuyên chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở rà soát, bổ sung, sửa đổi các Quy chế của đơn vị, Quy chế chi tiêu nội bộ về quản lý tài chính, mua sắm tài sản công, quy định định mức, tiêu chuẩn về sử dụng xe công, văn phòng phẩm, điện nước, công tác phí, chi tiếp khách, hội nghị, mua sắm trang thiết bị... phù hợp, đảm bảo kinh phí, tài sản công tiết kiệm, hiệu quả.

2.3. Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; quy định về tặng quà, nhận quà tặng và kiểm soát xung đột lợi ích

Tiếp tục quán triệt và chỉ đạo có hiệu quả văn bản của các cấp quy định về quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, quy chế văn hóa công sở nhằm nâng cao ý thức của công chức, viên chức trong giao tiếp và trong quá trình thực thi công vụ theo quy định (*Quyết định số 130/QĐ-STP ngày 17/11/2022 về ban hành Quy chế Văn hóa công sở Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng*).

Trong kỳ báo cáo không có trường hợp nào vi phạm.

2.4. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Hàng năm, Sở đều ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức; luân chuyển, điều động người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc Sở Tư pháp đúng quy định pháp luật.

2.5. Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt

Nhằm triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm công tác cải cách hành chính, hàng năm Sở Tư pháp đều xây dựng kế hoạch cải cách hành chính theo mục tiêu, nhiệm vụ đã đặt ra². Lãnh đạo Sở đã quan tâm, tập trung chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở thực hiện kiểm tra, rà soát các thủ tục hành chính liên quan đến ngành, lĩnh vực để kịp thời sửa đổi, bổ sung những thủ tục hành chính còn vướng mắc, bất cập hoặc bãi bỏ, thay thế những thủ tục hành chính không còn phù hợp với quy định của pháp luật; thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân trong giải quyết hồ sơ, vụ việc liên quan.

² Kế hoạch số 01/KH-STP ngày 11/01/2021 về Cải cách hành chính năm 2021; Kế hoạch số 03/KH-STP ngày 20/01/2022 về cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 01/KH-STP ngày 18/01/2023 Cải cách hành chính năm 2023; Kế hoạch số 02/KH-STP ngày 15/01/2024 về Cải cách hành chính năm 2024.

Sở tiếp tục triển khai ứng dụng phần mềm Văn phòng điện tử (Egov) trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tăng cường hoạt động Trang thông tin điện tử của Sở.

Sở và các đơn vị thuộc Sở tiếp tục thực hiện phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản ATM tại ngân hàng.

2.6 Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

a. Tổ chức kê khai tài sản, thu nhập công khai kê khai tài sản, thu nhập

Tổ chức thực hiện kê khai tài sản thu nhập đối với công chức, viên chức cơ quan, đơn vị theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, Sở đã triển khai cho các đối tượng có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện kê khai và những đối tượng được kê khai tài sản, thu nhập đã nghiêm túc thực hiện việc kê khai theo đúng quy định của pháp luật niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, trên trang thông tin điện tử của Sở và hệ thống Egov của Sở.

- Năm 2019: Tổng số các phòng, đơn vị phải thực hiện kê khai bao gồm: Lãnh đạo Sở, 07 phòng nghiệp vụ và 06 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở. Số người phải kê khai tài sản, thu nhập trong năm là 43 người; Số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong năm 43; Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại cơ quan, tổ chức, đơn vị 43 (trong đó: số lượng và danh sách bản kê khai thuộc diện cấp ủy quản lý 35; số lượng và danh sách bản kê khai do tổ chức cấp trên quản lý 04; số người có nghĩa vụ kê khai thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý: 04).

- Năm 2020: Tổng số các phòng, đơn vị phải thực hiện kê khai bao gồm: Lãnh đạo Sở, 07 phòng nghiệp vụ và 06 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở. Số người phải kê khai tài sản, 59; Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại cơ quan, tổ chức, đơn vị 59 (trong đó: số lượng và danh sách bản kê khai thuộc diện cấp ủy quản lý 45; số lượng và danh sách bản kê khai do tổ chức cấp trên quản lý 03; số người có nghĩa vụ kê khai thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý: 11).

- Năm 2021: Tổng số các phòng, đơn vị phải thực hiện kê khai bao gồm: Lãnh đạo Sở, 05 phòng nghiệp vụ và 06 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở. Số người phải kê khai tài sản, 56; Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại cơ quan, tổ chức, đơn vị 56 (trong đó: số lượng và danh sách bản kê khai thuộc diện cấp ủy quản lý 44; số lượng và danh sách bản kê khai do tổ chức cấp trên quản lý 04; số người có nghĩa vụ kê khai thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý: 08).

- Năm 2022: Tổng số các phòng, đơn vị phải thực hiện kê khai bao gồm: Lãnh đạo Sở, 05 phòng nghiệp vụ và 06 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở. Số người phải kê khai tài sản, 55; Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại cơ quan, tổ chức, đơn vị 55 (trong đó: số lượng và danh sách bản kê khai thuộc diện cấp ủy quản lý 44; số lượng và danh sách bản kê khai do tổ chức cấp trên quản lý 04; số người có nghĩa vụ kê khai thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý: 07).

- Năm 2023: Tổng số các phòng, đơn vị phải thực hiện kê khai bao gồm: Lãnh đạo Sở, 05 phòng nghiệp vụ và 06 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở. Số người phải kê khai tài sản, 47; Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại cơ quan, tổ chức, đơn vị 47 (trong đó: số lượng và danh sách bản kê khai thuộc diện cấp ủy quản lý 35; số lượng và danh sách bản kê khai do tổ chức cấp trên quản lý 03; số người có nghĩa vụ kê khai thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý: 09).

b. Quản lý, cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập và các thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập; theo dõi biến động về tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai

Đối với bản kê khai tài sản, thu nhập khi công chức, viên chức, người lao động hoàn thành; công chức được phân công làm công tác tổ chức rà soát các mục kê khai trên cơ sở cá nhân tự khai, nếu bản kê khai tài sản bảo đảm các mục thì ký xác nhận. Bản kê khai tài sản, thu nhập sau khi được niêm yết công khai được lưu trữ hàng năm để theo dõi, biến động về tài sản, thu nhập của từng công chức, viên chức, người lao động khi cần kiểm tra, kiểm soát. Đối với bản kê khai thuộc diện Tỉnh ủy quản lý sẽ nộp cho Tỉnh ủy theo quy định, đối với bản kê khai còn lại nộp cho Thanh tra theo dõi, xác minh khi cần.

c. Xác minh tài sản, thu nhập và công khai Kết luận xác minh tài sản, thu nhập: Trên cơ sở cá nhân tự khai, công chức được tham mưu về công tác tổ chức rà soát các mục để đảm bảo kê khai đúng theo hướng dẫn.

d. Bảo vệ, lưu trữ, khai thác, cung cấp thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập: Các bản kê khai tài sản, thu nhập được lưu trữ lâu dài để đảm bảo khai thác, cung cấp thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập khi có yêu cầu.

e. Xử lý người có hành vi vi phạm nghĩa vụ trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm; vi phạm quy định thời hạn kê khai tài sản, thu nhập và vi phạm các quy định khác về kiểm soát tài sản, thu nhập: thực hiện theo quy định.

3. Việc phát hiện và xử lý tham nhũng

Qua công tác thanh tra, kiểm tra không phát sinh việc tham nhũng.

III. ĐÁNH GIÁ CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PCTN

Sở Tư pháp triển khai thực hiện công tác PCTN theo quy định của pháp luật. Các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc Sở có ý thức và trách nhiệm trong các hoạt động của mình để từng bước kiểm soát được việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đặc biệt là các hoạt động cải cách hành chính; công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan; xây dựng, thực hiện chế độ định mức, tiêu chuẩn; ban hành và thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ... Nội dung PCTN đã được đưa vào các cuộc họp thường kỳ của cấp ủy, tổ chức đảng và đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hàng năm; gắn trách nhiệm của cấp ủy, bí thư chi bộ trong việc

lãnh đạo nhiệm vụ chính trị với công tác PCTN trong nội bộ. Đảng ủy, UBKT Đảng ủy và các chi bộ trực thuộc luôn chủ động tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm theo đúng quy định.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc tiếp nhận thông tin liên quan đến tố cáo tham nhũng cũng được Sở Tư pháp thực hiện kịp thời, đúng quy định.

IV. KIẾN NGHỊ

- Đề nghị cơ quan có thẩm quyền thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác phòng chống tham nhũng nhằm trau dồi, cập nhật, nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng công việc được giao, đồng thời góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực.

- Đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiếp tục nghiên cứu, kịp thời ghi nhận những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để xem xét sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế, pháp luật về phòng chống tham nhũng.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Luật phòng chống tham nhũng của Sở Tư pháp, kính gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp chung./.

(Gửi kèm biểu số 01, các biểu khác không phát sinh).

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Ban giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Tuyền